

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày: 04-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kiều Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phụng.

2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Lê Phú Quý - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Băng Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2023, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2023/TLST-HS, ngày 06 tháng 10 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2023/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng P, sinh năm: 1999; tại Đồng Tháp; tên gọi khác: Không có; nơi cư trú: **Số C ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp**; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Phạm T** và con bà **Lê Thị Mỹ P1**; Tiền án: không; tiền sự: ngày 13/11/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 08/11/2021; nhân thân: ngày 14/4/2023, bị **Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp** quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Tạm giữ: Từ ngày 14/6/2023; tạm giam: từ ngày 20/6/2023 đến nay; bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ **công an huyện L**, tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng P đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số: 03/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của Ủy ban nhân dân xã **L** nhưng tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Theo lời khai của **Phạm Hoàng P**: Vào ngày 09/6/2023, **P** đến thuê phòng trọ số 4 tại nhà trọ 848 thuộc ấp **N**, xã **V**, huyện **L**, tỉnh **Đồng Tháp** để ở. Đến sáng ngày 13/6/2023, **P** điện thoại rủ bạn là **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1999, ngụ ấp **L**, xã **H**, huyện **L**, tỉnh **Đồng Tháp** đến nhà trọ 848 chờ **P** cùng đi chơi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, **P** nhờ **S** chở đến thành phố **L**, tỉnh **An Giang** nhưng **P** không nói đi đâu, làm gì. Khi đến khu vực cổng chào thành phố **L**, tỉnh **An Giang**, **P** gặp một người nam không rõ tên và địa chỉ mua 06 bịch ma túy với giá là 800.000 đồng rồi cất giấy trong túi áo khoác của **P** đang mặc, do **S** đứng gần nơi **P** mua ma túy nên **P** nghĩ rằng **S** biết **P** đang mua ma túy. Khi mua ma túy xong, **S** chở **P** về nhà trọ 848, còn **S** về nhà. Đến khoảng 0h ngày 14/6/2023, biết **S** có sử dụng ma túy nên **P** điện thoại rủ **S** đến nhà trọ 848 để cùng sử dụng trái phép chất ma túy với **P** thì **S** đồng ý. Đến khoảng 00 giờ 10 phút cùng ngày 14/6/2023, khi **S** đến phòng trọ số 4, **P** đóng kín cửa phòng để việc sử dụng ma túy trái phép không bị phát hiện rồi **P** dùng cây kéo cắt 01 bịch ny lon chứa ma túy đổ vào bộ dụng cụ trái phép chất ma túy do **P** tự chế rồi **P** và **S** hút ma túy được khoảng 6-7 lần thì hết ma túy thì cả hai không sử dụng, một lúc sau **S** đi về nhà. 05 bịch ma túy còn lại **P** cất giấy trong hộp nhựa có dán nhãn Xylitol để trên bàn gần giường trong phòng để tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 10 giờ ngày 14/6/2023, **P** gọi điện cho **S** đến nhà trọ để tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy thì **S** đồng ý. Khi **S** đến phòng trọ đang chơi điện tử, chưa sử dụng ma túy thì Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện **L** kết hợp cùng Công an xã **L** tiến hành kiểm tra phòng trọ, bắt quả tang đã thu giữ các tang vật của **P** gồm: 01 hộp nhựa hình trụ có dán nhãn xanh lá hiệu Xylitol bên trong có 05 bịch nylon có chứa những hạt tinh thể rắn màu trắng để trong 05 bịch nylon dạng nắp kẹp viền đỏ, 01 bộ sử dụng trái phép chất ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu xanh đã qua sử dụng số sim 0932970341 bên trong. Sau đó cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong 01 điện thoại di động nhãn hiệu sam sung màu xanh đã qua sử dụng có sim số 0932970341 bên trong. Đến 13 giờ 30 phút và 14 giờ ngày 14/6/2023, cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm chất ma túy lần lượt đối với **Phạm Hoàng P** và **Nguyễn Văn S**, kết quả cả hai dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 665/KL-KTHS ngày 17/6/2023 của Phòng **K** Công an tỉnh **Đ** xác định:

- Tinh thể rắn chứa trong 05 bịch nylon hàn kín hai đầu cùng để trong 01 bịch nylon dạng nắp kẹp một đầu có viền màu đỏ được niêm phong trong bao thư ghi ký hiệu A gửi đến giám

định là chất ma túy, có tổng trọng lượng 0,691 gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong bao thư màu trắng ký hiệu A có tổng khối lượng 0,631 gam được giám định trong bao thư màu trắng ký hiệu A có tổng khối lượng 0,631 gam được dán giấy niêm phong lại ghi “Niêm phong số 662/A, ngày 14/6/2023”.

- **Bộ D** dùng để sử dụng trái phép chất ma túy được niêm phong trong bao thư ký hiệu B gửi đến giám định có phát hiện thành phần chất ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng chất ma túy do mẫu tồn tại dạng vụn.

- Ngày 12/7/2023, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra nội dung nhật ký cuộc gọi và tin nhắn trong điện thoại di động nhãn hiệu sam sung, số thuê bao 0932970341 của **Phạm Hoàng P** đã sử dụng, ghi nhận liên hệ nhiều lần với số thuê bao 0789403114, lưu danh bạ tên **S**, tên zalo **S1**.

Đối với hành vi của **Nguyễn Văn S**: Tại lời khai ban đầu khi bắt phạm tội quả tang thì **S** khai không biết **P** chở đi mua ma túy, **S** không hùn tiền và không rõ nguồn gốc số ma túy mà **P** có được, chỉ thấy **P** có sẵn ma túy trong phòng trọ của **P** nên **S** sử dụng. Sau đó **S** bỏ trốn. Cơ quan điều tra không tiến hành điều tra thêm được nên tiếp tục truy tìm **S** và sẽ xử lý sau.

Đối với **P** do lần sau khi rủ **S** đến nhà trọ vào 10 giờ ngày 14/6/2023 chưa sử dụng ma túy nên không truy tố đối với lần này.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo **Phạm Hoàng P** đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSLV_o, ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố **Phạm Hoàng P** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật: Vào lúc 00 giờ 10 phút, ngày 14/6/2023, khi **S** đến phòng trọ số 4, **P** đóng kín cửa phòng để việc sử dụng ma túy trái phép không bị phát hiện rồi **P** dùng cây kéo cắt 01 bịch ny lon chưa ma túy đổ vào bộ dụng cụ trái phép chất ma túy do **P** tự chế rồi **P** và **S** hút ma túy được khoảng 6-7 lần thì hết ma túy thì cả hai không sử dụng, một lúc sau **S** đi về nhà, 05 bịch ma túy còn lại **P** cất giấu trong hộp nhựa có dán nhãn Xylitol để trên bàn, gần giường trong phòng để tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 10 giờ ngày 14/6/2023, **P** gọi điện cho **S** đến nhà trọ để tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy thì **S** đồng ý nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang; khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Đề nghị xử phạt **Phạm Hoàng P** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt **Phạm Hoàng P** từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng cộng chung là 03 năm đến 04 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: **Phạm Hoàng P** không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với **Phạm Hoàng P** theo quy định tại khoản 5, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:
- + Tinh thể rắn còn lại sau giám định trong bao thư ghi ký hiệu A được niêm phong có tổng 0,631 gam.
- + 01 bộ dụng cụ tự chế dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu xanh đã qua sử dụng có sim số 0932970341 bên trong của **P**.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo **Phạm Hoàng P** khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo **Phạm Hoàng P** thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, không tranh luận gì và bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của **huyện L** trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Vào lúc 00 giờ 10 phút, ngày 14/6/2023, khi **S** đến phòng trọ số 4, **P** đóng kín cửa phòng để việc sử dụng ma túy trái phép không bị phát hiện rồi **P** dùng

cây kéo cắt 01 bịch ny lon chưa ma túy đổ vào bộ dụng cụ trái phép chất ma túy do P tự chế rồi P và S hút ma túy được khoảng 6-7 lần thì hết ma túy thì cả hai không sử dụng, một lúc sau S đi về nhà, 05 bịch ma túy còn lại P cất giấu trong hộp nhựa có dán nhãn Xylitol để trên bàn, gần giường trong phòng để tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Đến khoảng 10 giờ ngày 14/6/2023, P gọi điện cho S đến nhà trọ để tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy thì S đồng ý nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Bị cáo Phạm Hoàng P thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Vò. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp kết luận giám định số: 665/KL-KTHS ngày 17/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ, các vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, cho nên hành vi của bị cáo Phạm Hoàng P có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại Kết luận giám định số: 665/KL-KTHS ngày 17/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ xác định:

- Tinh thể rắn chứa trong 05 bịch nylon hàn kín hai đầu cùng để trong 01 bịch nylon dạng nắp kẹp một đầu có viên màu đỏ được niêm phong trong bao thư ghi ký hiệu A gửi đến giám định là chất ma túy, có tổng trọng lượng 0,691 gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong bao thư màu trắng ký hiệu A có tổng khối lượng 0,631 gam được giám định trong bao thư màu trắng ký hiệu A có tổng khối lượng 0,631 gam được dán giấy niêm phong lại ghi “Niêm phong số 662/A, ngày 14/6/2023”.

- Bộ D dùng để sử dụng trái phép chất ma túy được niêm phong trong bao thư ký hiệu B gửi đến giám định có phát hiện thành phần chất ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng chất ma túy do mẫu tồn tại dạng vi vết.

- Ngày 12/7/2023, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra nội dung nhật ký cuộc gọi và tin nhắn trong điện thoại di động nhãn hiệu samsung, số thuê bao 0932970341 của Phạm Hoàng P đã sử dụng, ghi nhận liên hệ nhiều lần với số thuê bao 0789403114 lưu danh bạ là S, tên zalo Sy, được coi là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ ngân sách Nhà nước.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn S: tại lời khai ban đầu khi bắt phạm tội quả tang thì S khai không biết P chở đi mua ma túy, khi S không hùn tiền và rõ nguồn gốc số ma túy mà P có được, mà thấy P có sẵn ma túy trong phòng trọ của P nên S sử dụng. Sau đó S bỏ trốn. Cơ quan không tiến hành điều tra thêm được nên tiếp tục truy tìm S và sẽ xử lý sau.

Đối với P do lần sau khi rủ S đến nhà trọ vào 10 giờ ngày 14/6/2023 chưa sử dụng ma túy nên không truy tố đối với lần này.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Phạm Hoàng P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSLVo, ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Võ, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố Phạm Hoàng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”.

Tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm.”

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Hoàng P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, ma túy là chất gây nghiện, làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh bình thường của con người, ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, phát sinh nhiều tội phạm khác, làm gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận không nhỏ trong nhân dân đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm mục đích giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho bản thân, gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo **Phạm Hoàng P** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền do **P** không có nghề nghiệp ổn định.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Đối với tinh thể rắn còn lại sau giám định trong bao thư ghi ký hiệu A được niêm phong có tổng trọng lượng 0,631 gam, 01 bộ dụng cụ tự chế dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu xanh đã qua sử dụng có sim số 0932970341 bên trong của **P** là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

(Toàn bộ vật chứng và tài sản trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Vò đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2023).

[7] Đối với **S** hiện đã bỏ trốn khi nào bắt được sẽ xem xét xử lý sau.

[8] Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát đề nghị giải quyết về tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng là phù hợp và đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết tội và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí theo quy định tại Điều 11, 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Do đó, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, nên bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo **Phạm Hoàng P** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo **Phạm Hoàng P** 01 (một) năm tù.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo **Phạm Hoàng P** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo **Phạm Hoàng P** 02 (hai) năm tù.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội bị cáo **Phạm Hoàng P** phải chấp hành là 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2023.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Tinh thể rắn còn lại sau giám định trong bao thư ghi ký hiệu A được niêm phong có tổng trọng lượng 0,631 gam.

+ 01 bộ dụng cụ tự chế dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu xanh đã qua sử dụng có sim số 0932970341 bên trong của **P**.

(Toàn bộ vật chứng và tài sản trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2023).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Phạm Hoàng P** phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 04/12/2023.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- CQ CSĐT Công an huyện Lấp Vò;
- CC THADS huyện Lấp Vò;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VPTA.

Lê Thị Kiều Tiên